

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-SNV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về phê duyệt Đề án sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ chính sách đối với
cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người
lao động sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn
Thành phố Hồ Chí Minh**

DỰ THẢO

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 04 tháng 01 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước thuộc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

Căn cứ Nghị quyết số 1278/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 50/2024/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành quy định về chế độ hỗ trợ thêm đối với trường hợp nghỉ do tinh giản biên chế; nghỉ do dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính; nghỉ công tác trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ; nghỉ công tác trước tuổi không thuộc diện tinh giản biên chế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 177/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Sau khi nghiên cứu, Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Các Nghị quyết đã xác định rõ nhiệm vụ đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Việt Nam theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và nhấn mạnh sự cần thiết của việc giảm biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để đáp ứng yêu cầu mới.

Kết luận số 50-KL/TW ngày 28 tháng 2 năm 2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Bộ Chính trị tiếp tục khẳng định tính cấp bách của việc triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy song song với xây dựng các giải pháp đồng bộ nhằm giải quyết chế độ chính sách cho người cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

Tại Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; trong đó tập trung sắp xếp bộ máy theo hướng: *“Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả, gắn với phân cấp, phân quyền, phát huy tính chủ động, tự lực, tự cường của các cấp”*.

Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 cũng yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương phải xây dựng cơ chế chính sách giải quyết hợp lý, nhân văn và đúng quy định pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư, đảm bảo ổn định xã hội và tránh xáo trộn lớn trong quá trình tái cơ cấu.

2. Về chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 178/2024/NĐ-CP về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Ngày 04 tháng 01 năm 2025, Ban Chỉ đạo về tổng kết việc thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW của Chính phủ đã có Công văn số 31/CV-BCĐTKNQ18 về việc thực hiện Nghị định số 178/2024/NĐ-CP. Theo đó, để tổ chức triển khai thực hiện chính sách có hiệu quả, Ban Chỉ đạo của Chính phủ đề nghị các Bộ, ban, ngành và các địa phương cần khẩn trương xây dựng và ban hành các tiêu chí cụ thể phù hợp với đặc điểm, tình hình và thực tiễn của Bộ, ban, ngành và địa phương gắn với đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và giao trách nhiệm cho cấp ủy, chính quyền và người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý quyết định đối tượng phải nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức (*giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của Bộ,*

ban, ngành và địa phương phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP), bảo đảm không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao.

Như vậy, khi thực hiện phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy sẽ giảm tối thiểu 20% công chức viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế. Ngoài ra, ngày 31 tháng 12 năm 2024, Chính phủ còn ban hành Nghị định số 177/2024/NĐ-CP quy định chế độ, chính sách đối với các trường hợp không tái cử, tái bổ nhiệm và cán bộ thôi việc, nghỉ hưu theo nguyện vọng và Nghị định số 179/2024/NĐ-CP quy định chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng làm việc trong cơ quan, tổ chức, đơn vị của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Cùng với Nghị định 178/2024/NĐ-CP, các Nghị định nêu trên nhằm mục đích tạo cơ sở pháp lý để thực hiện 03 mục tiêu đó là:

(1) Có chính sách tốt, bảo đảm quyền lợi cho cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc do sắp xếp tổ chức bộ máy, góp phần thực hiện mục tiêu sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

(2) Giữ và trọng dụng cán bộ có phẩm chất, năng lực nổi trội;

(3) Tăng cường cán bộ, công chức, viên chức ở Trung ương và ở cấp tỉnh đi công tác ở cơ sở (dự kiến 2 cán bộ/xã) để tăng nguồn nhân lực, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Về sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách các phường khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 1278/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2025. Ngày 29 tháng 11 năm 2024, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5468/QĐ-UBND phê duyệt Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 1278/NQ-UBTVQH15. Theo đó, sau sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã, Thành phố sẽ có 22 đơn vị hành chính cấp huyện bao gồm 16 quận, 05 huyện và 01 thành phố; 273 đơn vị hành chính cấp xã gồm 210 phường, 58 xã và 05 thị trấn. Như vậy, Thành phố thực hiện sắp xếp 80 phường (thuộc Quận 3, 4, 5, 6, 8, 10, 11, Bình Thạnh, Gò Vấp, Phú Nhuận) để hình thành 41 phường mới.

Ngày 11 tháng 12 năm 2024, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 50/2024/NQ-HĐND quy định về chế độ hỗ trợ thêm đối với trường hợp nghỉ do tinh giản biên chế; nghỉ do dôi dư khi sắp xếp đơn vị hành chính; nghỉ công tác trước tuổi do không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ; nghỉ công tác trước tuổi không thuộc diện tinh giản biên chế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 113/NQ-HĐND về giao số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách làm việc tại 41 phường hình thành sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1278/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Như vậy, việc giải quyết chế độ, chính sách cho các đối tượng bị ảnh hưởng do công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2025 là một vấn đề cấp thiết cần được tập trung thực hiện.

Từ những cơ sở nêu trên, có thể thấy Thành phố Hồ Chí Minh là đầu tàu kinh tế, xã hội của cả nước, nơi có bộ máy tổ chức lớn, phức tạp và đòi hỏi cao về hiệu quả quản lý nhà nước. Việc sắp xếp tổ chức bộ máy tại đây không chỉ có ý nghĩa đối với riêng Thành phố mà còn góp phần hiện thực hóa các chủ trương, định hướng của Trung ương với tinh thần “*vừa chạy vừa xếp hàng*”, “*Trung ương không chờ cấp tỉnh, cấp tỉnh không chờ cấp huyện, cấp huyện không chờ cơ sở*”. Nhằm đảm bảo thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng mục tiêu và lộ trình thời gian đã đề ra, việc Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Đề án sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động (sau đây gọi tắt là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động) sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Đề án) là nhiệm vụ cấp thiết.

I. VỀ QUÁ TRÌNH PHỐI HỢP NGHIÊN CỨU, XÂY DỰNG DỰ THẢO

1. Công tác xây dựng Đề cương chi tiết của Đề án

Sở Nội vụ đã chủ động xây dựng dự thảo Tờ trình và dự thảo Đề cương chi tiết của Đề án, ngày tháng năm 2025, Sở Nội vụ đã có Công văn số /SNV-CCVC gửi Ban Tổ chức Thành ủy; các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện góp ý đối với các dự thảo.

Đến ngày 12 tháng 02 năm 2025, Sở Nội vụ đã nhận được ... văn bản góp ý, trong đó có ý kiến thống nhất và ý kiến đóng góp, Sở Nội vụ đã nghiên cứu tiếp thu và hoàn chỉnh Đề cương chi tiết của Đề án.

2. Công tác xây dựng nội dung Đề án

Do nội dung Đề án có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều giải pháp chính sách quan trọng trong công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đảm bảo tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Ngày tháng năm 2025, Sở Nội vụ đã tổ chức Tọa đàm để tham vấn ý kiến của các chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý có nhiều kinh nghiệm, qua đó đã tiếp thu các ý kiến góp ý và hoàn chỉnh dự thảo Đề án.

Ngày tháng năm 2025, Sở Nội vụ có Công văn số /SNV-CCVC gửi Ban Tổ chức Thành ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố; các Sở, ban, ngành Thành phố; Ủy ban nhân dân Thành phố Thủ Đức và các quận, huyện góp ý đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Đề án. Đến ngày tháng năm 2025, Sở Nội vụ đã nhận được ... văn bản góp ý, trong đó có ý kiến thống nhất và ý kiến đóng góp, Sở Nội vụ đã nghiên cứu tiếp thu và hoàn chỉnh nội dung Đề án.

Đồng thời, ngày tháng năm 2025, Sở Nội vụ đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số - TTr/ĐUUBNDTP báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy về nội dung Đề án. Ngày tháng năm 2025, Ban Thường vụ Thành ủy có Kết luận số KL/TU về việc thông nhất chủ trương ban hành Đề án.

II. VỀ NỘI DUNG DỰ THẢO ĐỀ ÁN

Nội dung Đề án cơ bản bám sát với mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc, chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố. Qua quá trình nghiên cứu, lấy ý kiến góp ý, tiếp thu và điều chỉnh, dự thảo Đề án về cơ bản đã cập nhật kịp thời và đầy đủ các chủ trương mới nhất của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW. Cụ thể, nội dung Đề án bao gồm 04 phần chính, cụ thể:

1. Phần thứ nhất - Sự cần thiết, cơ sở xây dựng, mục tiêu và phạm vi Đề án

1.1. Sự cần thiết xây dựng Đề án

Phân tích về bối cảnh và yêu cầu phải thực hiện sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

1.2. Cơ sở xây dựng Đề án

Làm rõ cơ sở pháp lý xây dựng Đề án là các văn bản của Trung ương và Thành phố có liên quan đến công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy và giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động bị ảnh hưởng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp của hệ thống chính trị. Đồng thời, phân tích đánh giá thực tiễn của Thành phố trong việc thực hiện sắp xếp tổ chức, bộ máy và yêu cầu phải sắp xếp, bố trí, giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp tinh giản theo quy định.

1.3. Nguyên tắc, mục tiêu, yêu cầu, đối tượng và phạm vi của Đề án

1.3.1. Nguyên tắc

a) Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, tổ chức đảng trong sắp xếp, bố trí cán bộ theo đúng quy định của Đảng và của pháp luật..

b) Việc sắp xếp, bố trí cán bộ phải được thực hiện nghiêm túc, thận trọng, khoa học, chặt chẽ; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, có nguyên tắc, tiêu chí cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và yêu cầu nhiệm vụ của từng bộ, ngành, địa phương; trong đó quan tâm bố trí sử dụng đối với cán bộ có năng lực nổi trội, có trách nhiệm, tâm huyết với công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

c) Gắn việc bố trí, sắp xếp nhân sự với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị; tiến hành rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên cơ sở yêu cầu của vị trí việc làm tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mới để thực hiện việc bố trí, sắp xếp nhân sự, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ.

d) Việc lựa chọn, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý phải căn cứ vào năng lực, sở trường, uy tín, kinh nghiệm công tác, kết quả sản phẩm công việc cụ thể phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của tổ chức mới, nhất là đối với người đứng đầu. Đồng thời, phải bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Đảng, của pháp luật, gắn với cơ cấu và quy hoạch cấp ủy để chuẩn bị tốt cho

công tác nhân sự Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

d) Quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của Trung ương và Thành phố, bảo đảm sau 05 năm phải hoàn thành việc sắp xếp đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động dôi dư và thực hiện việc quản lý, sử dụng biên chế theo yêu cầu chung của Bộ Chính trị tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mới hình thành sau sắp xếp (kể từ ngày cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án).

1.3.2. Mục tiêu

- Tổ chức sắp xếp, bố trí và giải quyết chế độ chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách dôi dư trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố theo định hướng của Trung ương, quy định của Chính phủ, đảm bảo phù hợp điều kiện, tiêu chuẩn của vị trí việc làm được bố trí, sắp xếp.

- Thông qua việc rà soát, sắp xếp, bố trí đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố. Đảm bảo tổ chức, bộ máy của hệ thống chính trị Thành phố sau khi sắp xếp tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

- Kịp thời giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư không thể sắp xếp tiếp tục làm việc và các trường hợp không còn tiếp tục công tác.

- Đảm bảo giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Thành phố (thực hiện trong lộ trình 05 năm giai đoạn 2025-2030, mỗi năm giảm tối thiểu 4% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước).

1.3.3. Yêu cầu

a) Bám sát chủ trương, chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Chỉ đạo Trung ương và của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về việc tinh gọn bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; bảo đảm việc sắp xếp không ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị; nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới, đặc biệt các nhiệm vụ liên quan đến phục vụ người dân và doanh nghiệp.

b) Làm tốt công tác tuyên truyền, công tác chính trị, tư tưởng, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện việc sắp xếp; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy; quan tâm, giải quyết kịp thời chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp theo quy định.

c) Khi xây dựng Đề án sắp xếp, tinh gọn bộ máy, các cơ quan, đơn vị, địa phương khẩn trương xây dựng Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị; xây dựng lộ trình cụ thể để thực hiện việc điều chỉnh số lượng biên chế công chức, viên chức bảo đảm theo quy định chung và phù hợp với chức

năng, nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị mới hình thành sau sắp xếp. Trong đó, số lượng cấp phó, biên chế công chức, viên chức và định mức số người lao động, người hoạt động không chuyên trách thực hiện đúng theo các quy định của Đảng, Nhà nước và việc bố trí, sắp xếp người làm việc, giải quyết chế độ chính sách đối với các trường hợp dôi dư tại các cơ quan, đơn vị được thực hiện đúng tiến độ thời gian đề ra.

d) Phát huy tính chủ động, sáng tạo của cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động theo quy định của Chính phủ và Thành phố.

đ) Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Công văn số 12400-CV/VPTW ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Văn phòng Trung ương Đảng; Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ; xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân sai phạm trong tổ chức thực hiện việc sắp xếp, bố trí cán bộ gắn với tinh gọn tổ chức bộ máy.

1.3.4. Đối tượng thực hiện đề án gồm:

Cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị do sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp (sau đây viết tắt là sắp xếp tổ chức bộ máy), gồm:

- a) Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và công chức, viên chức;
- b) Cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách;
- c) Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật lao động trước thời điểm ngày 15 tháng 01 năm 2019 và người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn trong các cơ quan hành chính được áp dụng chế độ, chính sách như công chức; người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn thực hiện các công việc chuyên môn nghiệp vụ thuộc danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung trong đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ;

1.3.5. Phạm vi

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước từ cấp Thành phố đến cấp xã.
- Các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở - ngành Thành phố, cấp huyện.

b) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đề xuất nghiên cứu vận dụng theo Đề án:

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội; Đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tổng công ty, Công ty do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có Đảng ủy thuộc Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện sắp xếp tổ chức đảng.

2. Phần thứ hai - Phân tích thực trạng và kết quả đạt được của Đề án

2.1. Thực trạng

Đề án phân tích thực trạng tổ chức, bộ máy, biên chế, nhân sự các cơ quan hành chính, cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; phương án sắp xếp, tổ chức bộ máy hệ thống chính trị Thành phố Hồ Chí Minh; các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với các trường hợp nghỉ do tinh giản biên chế và do sắp xếp tổ chức, bộ máy đang thực hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; dự kiến nguồn lực, ngân sách thực hiện Đề án.

2.2. Kết quả cần đạt được của Đề án

2.2.1. Đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách ở các phường khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2023 - 2025

a) Đối với cán bộ, công chức: số lượng cán bộ, công chức dôi dư là 737 người (234 cán bộ, 503 công chức), với lộ trình đảm bảo đến năm 2029 sẽ giải quyết dứt điểm số cán bộ, công chức dôi dư.

b) Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã: số người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư là 251 người, với lộ trình đảm bảo đến năm 2029 sẽ giải quyết dứt điểm số người hoạt động không chuyên trách cấp xã dôi dư.

2.2.2. Đối với tổng số lượng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hưởng lương từ ngân sách nhà nước dôi dư trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy nói chung

Đảm bảo chậm nhất sau **05** năm kể từ ngày quyết định sắp xếp tổ chức bộ máy của cấp có thẩm quyền có hiệu lực: ***giảm tối thiểu 20% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước*** để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và không làm ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Phần thứ ba - Giải pháp thực hiện sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động trong sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.1. Giải pháp về tăng cường quán triệt, tuyên truyền về thực hiện chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3.2. Khảo sát thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3. Giải pháp thực hiện đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện tinh giản:

3.3.1. Xây dựng chính sách vượt trội, chế độ hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, cơ cấu lại và sắp xếp đơn vị hành chính các cấp của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

3.3.2. Xây dựng hướng dẫn các tiêu chí đánh giá để thực hiện bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP

3.3.3. Tổ chức thực hiện đánh giá, rà soát, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong nội bộ cơ quan, đơn vị thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy. Triển khai đánh giá đội ngũ cán bộ lập danh sách đối tượng thuộc diện phải nghỉ việc và các trường hợp tự nguyện có đơn xin nghỉ việc áp dụng chính sách, chế độ theo quy định.

3.3.4. Giải quyết chế độ, chính sách đối với các trường hợp dôi dư

Trên cơ sở kết quả đánh giá, xác định các trường hợp không thể thực hiện bố trí, sắp xếp, thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết chế độ, chính sách theo quy định:

a) Đối với các đối tượng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP: Thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và quy định hỗ trợ thêm của Hội đồng nhân dân Thành phố.

b) Đối với các đối tượng tình hình không thuộc phạm vi, đối tượng điều chỉnh theo quy định của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP: Thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của Trung ương hoặc hỗ trợ của Hội đồng nhân dân Thành phố (nếu có).

3.4. Giải pháp phát huy, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tiếp tục công tác:

3.4.1. Thực hiện sắp xếp, bố trí trong nội bộ cơ quan, tổ chức: Thực hiện điều động, luân chuyển, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện để tiếp tục làm việc trong nội bộ cơ quan, tổ chức, đơn vị.

3.4.2. Thực hiện sắp xếp mở rộng:

a) Tổ chức thực hiện điều động, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đủ điều kiện để tiếp tục làm việc tại các cơ quan, đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã tại các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân quận, huyện.

b) Giới thiệu danh sách sang Ban Tổ chức Thành Ủy để xem xét sắp xếp, bố trí công tác trong các cơ quan, đơn vị khối đảng, đoàn thể.

3.4.3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (sau đây gọi tắt là cấp Thành phố) cử khoảng 5% cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị đi công tác ở cơ sở sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp.

3.4.4. Xây dựng kế hoạch cử đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sau sắp xếp.

3.4.5. Chính sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội

a) Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền rà soát, đánh giá, xác định những cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có phẩm chất, năng lực nổi trội, có thành tích đặc biệt xuất sắc đóng góp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức xem xét, quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định áp dụng các sách trọng dụng người có phẩm chất, năng lực nổi trội theo quy định.

3.4.6. Kịp thời khen thưởng, động viên đối với các tập thể, cá nhân có nhiều thành tích, đóng góp cho cơ quan, tổ chức, đơn vị trong quá trình thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

3.5. Cách thức thực hiện bố trí, sắp xếp

- Xác định vị trí việc làm hiện tại của các trường hợp cần sắp xếp, bố trí và các vị trí dự kiến sẽ phân công, bố trí và xác định các quy định pháp luật để thực hiện bố trí, sắp xếp và giải quyết chế độ, chính sách.

- Đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Đối với cấp phó của người đứng đầu

- Điều chuyển cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện xét tuyển từ cán bộ các phường thành công chức cấp huyện.

- Vận động tự nguyện xin thôi tham gia công tác để hưởng các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Giải quyết chế độ nghỉ hưu; nghỉ không đủ tuổi tái cử, nghỉ tinh giản biên chế, thôi việc theo nguyện vọng theo quy định.

- Đối với các trường hợp đang thực hiện hợp đồng lao động theo quy định.

4. Phần thứ tư - Tổ chức thực hiện

4.1. Lộ trình thực hiện

- Quý I năm 2025: Các cơ quan, đơn vị được phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức bộ máy hoàn thành xong việc đánh giá và đề xuất danh sách đối tượng để thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

- Quý I năm 2025: Sở Nội vụ tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt danh sách và kinh phí theo quy định.

- Từ Quý II năm 2025 đến Quý IV năm 2025: các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp tiếp tục đánh giá, rà soát và đề xuất danh sách đối tượng để thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ, phấn đấu hoàn thành mục tiêu giảm tối thiểu 4% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước để giảm biên chế theo phương án sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị, địa phương phù hợp với lộ trình thực hiện chính sách quy định tại Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

- Quý IV năm 2025: Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Đề án, trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, báo cáo hoặc kiến nghị Chính phủ tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Đề án (nếu có).

- Từ năm 2026 đến năm 2030: Mỗi năm các cơ quan, đơn vị sau sắp xếp tiếp tục đánh giá, rà soát và đề xuất danh sách dồi dư để thực hiện chế độ, chính sách theo quy định, phân đầu hoàn thành mục tiêu ***mỗi năm giảm tối thiểu 4% công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước.***

4.2. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án và giải quyết các chế độ, chính sách áp dụng cho từng đối tượng theo quy định pháp luật hiện hành.

4.3. Phân công thực hiện

4.3.1. Ban Chỉ đạo sắp xếp tổ chức bộ máy cơ quan nhà nước thuộc Thành phố Hồ Chí Minh

- Theo dõi, chỉ đạo thực hiện việc bố trí, sắp xếp nhân sự với tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của từng cơ quan, đơn vị; chỉ đạo việc rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở yêu cầu của vị trí việc làm tại cơ quan, đơn vị mới để thực hiện việc bố trí, sắp xếp nhân sự, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tinh giản biên chế, bảo đảm việc chi trả chế độ, chính sách tinh giản biên chế kịp thời, đầy đủ, sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật.

4.3.2. Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp có liên quan nêu tại Phần thứ ba của Đề án.

- Theo dõi, phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện thực hiện bố trí, sắp xếp người làm việc trong các cơ quan thuộc hệ thống chính trị Thành phố.

- Chủ trì phối hợp thẩm định danh sách đề nghị thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức được nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ việc theo đúng quy định trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt.

- Giám sát công tác triển khai thực hiện Đề án và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố kết quả thực hiện và những nội dung phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện Đề án để xem xét, quyết định.

4.3.3. Đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy

- Đăng ký, giới thiệu vị trí việc làm cần bổ sung nhân sự và yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn của các vị trí.

- Phối hợp thực hiện bố trí, sắp xếp người làm việc trong các cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội từ cấp Thành phố đến cấp xã; Đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh.

4.3.4. *Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố*

Triển khai tuyên truyền về Đề án, vận động và thực hiện giám sát, phản biện xã hội theo chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh.

4.3.5. *Viện Nghiên cứu phát triển*

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ nêu tại khoản 2 mục I Phần thứ ba của Đề án.

4.3.6. *Sở Tài chính*

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí tổ chức thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Phối hợp Sở Nội vụ thẩm định kính phí đề nghị thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức được nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ việc theo đúng quy định.

Hàng năm, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ để tổng hợp chung vào nhu cầu cải cách tiền lương trong dự toán ngân sách nhà nước của năm sau liền kề của Thành phố.

4.3.7. *Sở Tư pháp*

Phối hợp thẩm định, hướng dẫn các nội dung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ trong việc thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hoạt động không chuyên trách được nghỉ hưu trước tuổi hoặc nghỉ việc theo đúng quy định.

4.3.8. *Đài Truyền hình Thành phố, các cơ quan, đơn vị báo chí, truyền thông của Thành phố*

Phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, Ban Tổ chức Thành ủy, Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức phổ biến, tuyên truyền thường xuyên về công tác sắp xếp bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

4.3.9. *Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức và các quận, huyện:*

- Chịu trách nhiệm triển khai các giải pháp cụ thể có liên quan nêu tại Phần thứ ba của Đề án, đảm bảo phù hợp với đặc điểm, tình hình, chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy, vị trí việc làm và tổ chức thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định.

- Hàng năm, căn cứ tình hình thực hiện chính sách, chế độ (bao gồm số đối tượng và số tiền trợ cấp cho từng đối tượng), dự kiến kế hoạch thực hiện chính sách, chế độ năm sau liền kề; xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ gửi Sở Tài chính tổng hợp chung vào nhu cầu cải cách tiền lương trong dự toán ngân sách nhà nước của năm sau liền kề của Thành phố.

- Chủ trì báo cáo, thống kê số liệu, đề xuất và tổ chức sắp xếp, bố trí người làm việc tại các cơ quan, đơn vị. Báo cáo kết quả thực hiện cho Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ).

- Chủ động phối hợp đăng ký, giới thiệu vị trí việc làm cần bổ sung nhân sự; thực hiện bố trí, sắp xếp người làm việc tại cơ quan, đơn vị.

Sở Nội vụ kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định *(đính kèm dự thảo)*./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Nội vụ: GĐ, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, CCVC, CTh.

GIÁM ĐỐC

Võ Ngọc Quốc Thuận